CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT QK9
BỆNH VIỆN QUÂN Y 120

Số:1798 /QĐ-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Danh mục, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN QUÂN Y 120

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BQP ngày 12/12/2025 của Bộ Quốc phòng về việc quy định, hướng dẫn một số nội dung về hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Xét Tờ trình số 365/TTr-TMS ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Tổ Mua sắm về việc phê duyệt Danh mục, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục, Dự toán gói thầu: Mua vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo với nội dung chính như sau:

1. Tên đơn vị mua sắm: Bệnh viện Quân y 120.

2. Nội dung mua sắm: Mua khớp háng bán phần không xi măng.

3. Danh mục chi tiết gói thầu: Phụ lục II kèm theo.

4. Giá dự toán phê duyệt: 1.965.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ chín trăm sáu mươi lăm triệu đồng./.)

5. Nguồn vốn: Nguồn chi hoạt động sự nghiệp 2026 – 2027.

6. Thời gian thực hiện gói thầu: Quí IV năm 2026.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo với nội dung như Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan:

1. Tổ Mua sắm căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, 2 tại Quyết định này chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

2. Hội đồng mua sắm, thanh lý, xử lý tài sản, vật chất trang bị kiểm tra quá trình triển khai thực hiện việc mua sắm và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý chất lượng hàng hóa theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

3. Tài chính Bệnh viện thực hiện công tác kiểm soát chi; thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Điều 4. Tổ Mua sắm, Khoa Dược - Trang bị, Tài chính Bệnh viện và các Khoa liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TMS; Tr05.

GIÁM ĐỐC

Đại tá Nguyễn Trung Kiên

Phụ lục I
DANH MỤC, DỰ TOÁN

(Kèm theo Quyết định số 1798 /QĐ-BV ngày 07 /10 /2026 của Giám đốc Bệnh viện)

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Vnđ)	Thành tiền (Vnđ)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG				**1.965.000.000**	
I	**CHI PHÍ HÀNG HÓA**	**Gtb**			**1.965.000.000**	
1	Khớp háng bán phần không xi măng	Bộ	18	37.500.000	675.000.000	
2	Khớp háng bán phần không xi măng	Bộ	30	43.000.000	1.290.000.000	
II	**CHI PHÍ TƯ VẤN**	**Gtv**			**0**	
III	**CHI PHÍ DỰ PHÒNG**	**Gdp**			**0**	

Phụ lục II
DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số 1798 /QĐ-BV ngày 07 /10 /2026 của Giám đốc Bệnh viện)

Stt	Mã VTYT (TT 04 /2017 /TT-BYT)	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Hạn dùng	Số lưu hành hoặc GPNK	Đơn vị tính	Mã VTYT (QĐ 5086/ QĐ-BYT)	Phân loại (NĐ 98/ 2021 / NĐ-CP)	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	N06.04.052	Khớp háng bán phần không xi măng	Khớp háng bán phần không xi măng PM 734	259xx + 202xx + 269xx + 157xx	MODULAR BIARTICULAR CUP + BI_ARTICULAR CUP MODULAR + BALL-HEAD,PM + SLX-	Ý	Permedica S.p.A.	1. Cuống khớp (Stem SL X-Pore): - Chất liệu Titanium Aluminium Vanadium (Ti6Al4V)-ISO5832/3. Lớp phủ: 500µm Titanium nguyên chất xốp bằng công nghệ phun Plasma. Cấu trúc bề mặt có nhiều rãnh chạy dọc theo trục cuống khớp. - Kích cỡ: có 10 kích cỡ 6,25/137mm; 7,5/137mm; 8,75/139,5mm; 10/142mm; 11,25/146,5mm; 12,5/147mm; 13,75/151,5mm; 15/152mm; 17,5/162,5mm; 20/162,5mm. - Góc cổ chuôi: 135°, cổ côn 12/14 (góc trên 5°42'30"). - Offset: 2 loại Standard (34,8mm; 36,1mm; 37,0mm; 37,4mm; 38,2mm; 38,7mm; 41,4mm); Lateralized (41,1mm; 42,4mm; 43,5mm; 43,7mm; 44,8mm; 45mm;	10 năm	24020 17ĐK LH/B YT-HTTB	Bộ	N06.04.052.3457.292.0007	D	18	37.500.000	675.000.000

					POR E STE M			47,7mm) - Phương pháp khử trùng tia bức xạ với lượng 25 kGy, hoặc phương pháp VH2O2 2. Đầu chỏm xương đùi (Femoral head): - Chất liệu: Hỗn hợp thép không gỉ nitro hóa cao PM734 - ISO5832/9 - Đường kính: 28mm (-3,5; 0; +3,5; +7; +10,5; +14,0) 3. Đầu chỏm Bipolar (Bipolar head): - Chất liệu: hợp kim thép không gỉ nitro hoá cao PM734 - ISO5832/9 - Kích cỡ: có 22 kích cỡ từ 39-60mm với mỗi bước tăng 1mm, đều sử dụng head đường kính 28mm. 4. Lót đầu chỏm Bipolar (Liner) - Chất liệu: làm từ polyethylen cao phân tử, không có stearat canxi - ISO5834/1/2, có vòng khóa giữ chỏm xương đùi - Đầu chỏm Bipolar và lót đầu chỏm được kết hợp theo mã màu (39-42/xanh lá; 43-45/vàng; 46-52/xanh dương; 53-60/đỏ) - Tiêu chuẩn chất lượng ISO + CE								
2	N06.04.052	Khớp háng bán phần không	Khớp háng bán phần không xi măng	259xx + 202xx + 269xx	MO DUL AR BIA RTI	Ý	Perme dica S.p.A	1. Cuống khớp (Stem EXACTA HaX-Pore): - Chất liệu: hợp kim Titanium Aluminium Niobium (Ti6Al7Nb) - ISO5832/11 .	10 năm	24020 17ĐK LH/B YT-HTTB	Bộ	N06.04.052.3457.292.	D	30	43.000.000	1.290.000.000

		xi măng	Modular góc cổ chuôi 127-135 độ	+ 119xx	CUL AR CUP + BI_A RTI CUL AR CUP MO DUL AR +BA LL-HEA D,P M + EXA CTA HAX - POR E FEM ORA L STE M			- Lớp phủ: 2 lớp 300µm Titanium xốp nguyên chất + 50µm Hydroxyapatite bằng công nghệ phun plasma. - Kết cấu: có nhiều rãnh dọc và ngang xung quanh thân cuống khớp - Kích cỡ chuôi: có 12 kích cỡ từ 1/130,3mm ; 2/140,3mm; 3/145,4mm; 4/150,4mm; 5/155,5mm; 6/160,5mm; 7/165,5mm; 8/170,4mm; 9/175,4mm; 10/179,9mm; 11/185,4mm; 12/190,4mm. - Góc cổ chuôi: 12/14, 5°43'30". Chiều dài cổ chuôi (39mm; 41mm; 42mm; 43mm; 44mm; 45mm) - Offset: có 2 loại offset Standard CCD: 135°(38,6mm; 39,3mm; 40mm; 40,8mm; 41,5mm; 42,2mm; 42,9mm; 43,6mm; 44,1mm; 45,6mm); Lateralized CCD: 127°(44,9mm; 45,5mm; 46,3mm; 47,0mm; 47,7mm; 48,4mm; 49,1mm; 49,8mm; 50,3mm; 51,8mm) - Phương pháp khử trùng tia bức xạ với lượng 25 kGy, hoặc phương pháp VH2O2 2. Đầu chỏm xương đùi (Femoral head): - Chất liệu: Hỗn hợp thép không rỉ nitro hóa cao PM734 - ISO5832/9 - Đường kính: 28mm (-3,5; 0; +3,5; +7; +10,5; +14,0)				0020				

								3. Đầu chỏm Bipolar (Bipolar head): - Chất liệu: hợp kim thép không gỉ nitro hoá cao PM734 - ISO5832/9 - Kích cỡ: có 22 kích cỡ từ 39-60mm với mỗi bước tăng 1mm, đều sử dụng head đường kính 28mm. 4. Lót đầu chỏm Bipolar (Liner) - Chất liệu: làm từ polyethylen cao phân tử, không có stearat canxi - ISO5834/1/2, có vòng khóa giữ chỏm xương đùi - Đầu chỏm Bipolar và lót đầu chỏm được kết hợp theo mã màu (39-42/xanh lá; 43-45/vàng; 46-52/xanh dương; 53-60/đỏ) - Tiêu chuẩn chất lượng ISO + CE								
Tổng cộng: 02 khoản																**1.965.000.000**

(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm sáu mươi lăm triệu đồng./.)

Phụ lục III

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 1798 /QĐ-BV ngày 07 /10/2026 của Giám đốc Bệnh viện)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Bệnh viện Quân y 120	Mua vật liệu thay thế, vật liệu cấy ghép nhân tạo	Mua khớp háng bán phần không xi măng	1.965.000.000	Nguồn chi hoạt động sự nghiệp năm 2026 - 2027	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		30 ngày	Quí IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/03/2027
Tổng giá trị gói thầu				**1.965.000.000**	**(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm sáu mươi lăm triệu đồng./.)**						